

Số: 01/2017/TT-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 07 năm 2017

**TỜ TRÌNH****V/v nhân sự thành viên Hội đồng quản trị****Kính thưa Quý vị cổ đông,**

Hội đồng quản trị được Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2014 bầu cử với nhiệm kỳ 5 năm (2015 – 2019) như sau:

Ông Trần Văn Lân	Chủ tịch HĐQT
Ông Phan Quốc Huỳnh	Phó Chủ tịch HĐQT
Ông Phạm Quang Thành	Thành viên HĐQT
Ông Trần Minh Trung	Thành viên HĐQT
Ông Dương Mạnh Hùng.	Thành viên HĐQT

Vừa qua Ông Trần Minh Trung – Thành viên HĐQT có đơn xin từ nhiệm gửi đến HĐQT với lý do cá nhân. Nhằm đảm bảo hoạt động của HĐQT, chúng tôi đề xuất phương án nhân sự như sau, kính trình đại hội thông qua:

1. Chấp thuận việc từ nhiệm tư cách thành viên HĐQT của Ông Trần Minh Trung, căn cứ theo Đơn từ nhiệm đã được Ông Trần Minh Trung gửi cho Hội Đồng Quản Trị.
2. Giữ nguyên số lượng thành viên nhân sự của HĐQT là 4 thành viên gồm có các Ông: Ông Trần Văn Lân; Ông Phan Quốc Huỳnh; Ông Phạm Quang Thành; Ông Dương Mạnh Hùng cho đến hết nhiệm kỳ 2015 – 2019.

Trân trọng kính trình Đại hội chấp thuận./

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ****TRẦN VĂN LÂN**



## TỜ TRÌNH

**V/v thực hiện sáp nhập doanh nghiệp, xóa lỗ lũy kế cùng với việc thực hiện các giải pháp duy trì ổn định hoạt động Công ty.**

**Kính thưa Quý vị cổ đông!**

Tái cấu trúc toàn diện hoạt động SBS là một nhiệm vụ trọng tâm trong toàn bộ tiến trình thực hiện đề án khôi phục hoạt động và tái cấu trúc Công ty kể từ năm 2013 cho đến nay. Nhằm duy trì kết quả đạt được, đồng thời cũng đáp ứng các tiêu chí về chất lượng hoạt động chuẩn bị được Cơ quan quản lý áp dụng cho tất cả các thành viên của thị trường, SBS chỉ còn một sự lựa chọn duy nhất là xóa lỗ lũy kế và thực hiện sáp nhập doanh nghiệp. Đây là nhiệm vụ trọng tâm đã được khởi động từ năm 2015 nhưng vì một số nguyên nhân khách quan đã bị chững lại trong suốt thời gian qua.

Từ thực tế trên, Hội đồng Quản trị xin kính trình Đại hội thông qua giải pháp xóa lỗ lũy kế bằng phương thức sáp nhập doanh nghiệp song hành với việc thực hiện các giải pháp duy trì ổn định hoạt động Công ty, với các nội dung chi tiết như sau:

**A. Đối với nhóm giải pháp tiếp tục duy trì ổn định hoạt động Công ty.**

1. Chấp thuận cho HĐQT tiếp tục duy trì thực hiện các biện pháp cơ cấu chi phí hoạt động Công ty bao gồm thực hiện cơ chế tiền lương thả nổi theo kết quả kinh doanh, áp dụng cơ chế chi phí phát triển khách hàng, hoa hồng phí trong hoạt động môi giới và các biện pháp khác để nâng cao hiệu suất lao động và gia tăng thu nhập cho Công ty.

Đây là giải pháp nhằm nâng cao thu nhập, đảm bảo bù đắp được chi phí hoạt động Công ty, bảo tồn số vốn kinh doanh, không để gánh nặng lên vốn chủ sở hữu từ chi phí duy trì bộ máy. Ngoài ra, cũng tạo động lực phát triển khách hàng, giữ vững thị phần.

2. Chấp thuận cho Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành tiếp tục thực hiện tái cấu trúc các khoản nợ, bao gồm các khoản phải thu, danh mục đầu tư tài chính còn tồn đọng, các khoản hợp tác đầu tư, hỗ trợ tài chính nhằm đảm bảo điều kiện tỷ lệ vốn khả dụng và giao dịch dịch vụ chứng khoán của Công ty.
3. Chấp thuận cho Hội Đồng Quản trị, Ban Điều Hành quyết định mở mới/di dời/đóng cửa điểm giao dịch; đầu tư/thanh lý tài sản, hạ tầng thiết bị để củng cố năng lực hoặc nâng cao sức cạnh tranh của Công ty trên thị trường trên cơ sở cân đối được chi phí thu nhập và điều kiện thị trường cho phép, đảm bảo hiệu quả mang lại.

**B. Đối với giải pháp xóa lỗ lũy kế thông qua sáp nhập doanh nghiệp**

1. Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn và quyết định mua lại một Công ty chứng khoán có điều kiện tương đồng để phục cho việc sáp nhập và xóa lỗ lũy kế.
2. Chấp thuận về mặt nguyên tắc cho Hội đồng Quản trị quyết định:

- 2.1. Quyết định về giá mua doanh nghiệp để sáp nhập;
- 2.2. Quyết định về tỷ lệ gộp cổ phiếu;
- 2.3. Quyết định phương thức tăng vốn;
- 2.4. Quyết định lựa chọn đơn vị tư vấn, kiểm toán phục vụ cho công tác sáp nhập;
- 2.5. Quyết định cơ cấu tổ chức nhân sự, cơ chế vận hành

và các vấn đề khác có liên quan đối với Công ty sau sáp nhập trên cơ sở cụ thể hóa các nội dung trên thành Đề án sáp nhập và đảm bảo nguyên tắc việc sáp nhập không gây thiệt hại lợi ích cho Cổ đông và tuân thủ đúng quy định pháp luật.

3. Đồng ý ủy quyền cho Hội Đồng Quản Trị chỉ đạo, ra quyết định, thực hiện các công việc khác có liên quan phục vụ cho công tác xóa lỗ lũy kế, sáp nhập doanh nghiệp.

Như đã nói ở trên, công tác xóa lỗ lũy kế bằng biện pháp sáp nhập doanh nghiệp là vấn đề then chốt, có tính chất quyết định cho sự thành công của cả một tiến trình khôi phục và tái cấu trúc toàn diện hoạt động của SBS, trước sức ép nâng cao chuẩn hóa chất lượng hoạt động để giữ vững các giá trị, thành quả đã được tập thể chúng ta cố công gầy dựng từ bao năm qua.

Cuối cùng, Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội cổ đông thông qua các nội dung trên.

Trân trọng kính trình/.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**TRẦN VĂN LÂN**

Số: 03/2017/TT-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 07 năm 2017

**TỜ TRÌNH****V/v cơ chế, chính sách phục vụ cho hoạt động Xử lý nợ****Kính thưa Quý vị cổ đông!**

Tiếp tục duy trì và phát huy hiệu quả của cơ chế chính sách cho hoạt động xử lý nợ đã được Đại Hội Đồng Cổ Đông trong 3 phiên họp thường niên 2012, 2013, 2014 thông qua, góp phần thiết thực vào việc giữ vững và duy trì ổn định hoạt động của SBS trong thời gian vừa qua.

Công tác xử lý nợ trong các năm trở về sau mặc dù không còn là mảng chủ đạo nhưng vẫn đóng vai trò quan trọng trong việc góp phần tự chủ tài chính cho SBS. Do tính chất đặc thù, công tác này đòi hỏi sự hỗ trợ, giúp đỡ rất nhiều từ phía các đơn vị tư vấn pháp lý độc lập cũng như các cơ quan, ban ngành hữu quan.

HĐQT kính trình Đại Hội thông qua việc áp dụng cơ chế chính sách phục vụ cho công tác xử lý nợ đã được thực hiện kể từ năm 2013 đến 2015, tiếp tục duy trì và áp dụng trong các năm tiếp theo, cụ thể như sau:

1. Tiếp tục duy trì hoạt động Ban Xử Lý Nợ, bộ phận chuyên trách thực hiện công tác xử lý thu hồi nợ với cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ đã được ĐHCĐ năm 2014 thông qua tại Nghị Quyết 01/2015/NQ-ĐHCĐ ngày 16/04/2015.
2. Giữa nguyên cơ chế giao quyền chủ động cho Ban Xử lý nợ trong việc quyết định và phê duyệt hạn mức chi phí phục vụ cho hoạt động xử lý nợ trên cơ sở tuân thủ nguyên tắc tiết kiệm chi phí và tối đa hóa nguồn vốn xử lý thu hồi về cho Công ty, đảm bảo hiệu quả cho Công ty và tuân thủ quy định của Pháp luật.
3. Tiếp tục giao quyền quyết định cho Ban Xử lý nợ trong việc thực hiện các biện pháp động viên khuyến khích trong công tác xử lý nợ, với thẩm quyền quyết định tỷ lệ trích khen thưởng cho từng trường hợp thu được nợ với tỷ lệ tối đa 15% tính trên số nợ đã xử lý được bao gồm nợ gốc và nợ lãi.
4. Giữa nguyên thẩm quyền của Ban Xử lý nợ trong việc phê duyệt các trường hợp miễn, giảm nợ gốc và/hoặc lãi để phục vụ công tác xử lý nợ trên cơ sở đảm bảo lợi ích của Công ty và phù hợp với quy định của Pháp luật.

Trân trọng kính trình Đại hội xem xét và chấp thuận./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ****TRẦN VĂN LÂN**



Số: 04/2017/TT-HĐQT

TP. HCM, ngày 25 tháng 07 năm 2017

**TỜ TRÌNH****V/v Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty**

Kính thưa Quý vị cổ đông,

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH11 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 và các văn bản sửa đổi, hướng dẫn thi hành Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín.

Vừa qua, cơ quan quản lý đã ban hành và áp dụng một số quy định mới có liên quan đến công tác quản trị, điều hành Công ty Đại chúng và quản lý công ty chứng khoán, cụ thể: việc áp dụng Luật Doanh nghiệp mới năm 2014 (Luật số 68 của Quốc hội ban hành ngày 26/11/2014), áp dụng Nghị định 71 của Chính phủ ký ngày 06/06/2017 về Quản trị Công ty đại chúng cũng như là Thông tư 07/2016/TT-BTC của Bộ Tài Chính ngày 18/01/2016 cập nhật, bổ sung về hướng dẫn thành lập và hoạt động của Công ty chứng khoán.

Nhằm đảm bảo hoạt động Công ty tuân thủ theo quy định pháp luật, đáp ứng điều kiện thực tế hoạt động. Hội Đồng Quản Trị kính trình đến Đại Hội chấp thuận sửa đổi Điều lệ của Công ty theo các nội dung chủ yếu (đính kèm chi tiết nội dung sửa đổi, bổ sung).

Kính trình Đại hội xem xét và thông qua.

Trân trọng.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Nơi nhận:

- Thành viên HĐQT, BKS;
- Cổ đông Công ty;
- Lưu P.TH.

**TRẦN VĂN LÂN**





**Nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín**  
(kèm theo Tờ trình số 04/2017/TT-HĐQT ngày 25/07/2017 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín)

Điều khoản liên quan	Nguyên văn trong Điều lệ hiện tại	Dự thảo Điều lệ trình HĐQT ( <i>Những từ, ngữ in đậm là dự kiến bổ sung, sửa đổi</i> )	Ghi chú
Điều 1	“Người quản lý Công ty” là thành viên HĐQT, Tổng giám đốc và các chức danh quản lý khác theo quy định của Công ty	“Người quản lý Công ty” là bao gồm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Tổng giám đốc, Giám đốc chi nhánh và các cá nhân giữ chức danh quản lý khác có thẩm quyền nhân danh Công ty ký kết giao dịch của Công ty theo quy định tại Điều lệ này	Theo Thông tư 07
Điều 3: Bổ sung trách nhiệm của người đại diện pháp luật Công ty	Không có	<p>Người đại diện theo pháp luật của Công ty có trách nhiệm sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp của Công ty;</li> <li>- Trung thành với lợi ích của Công ty; không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của Công ty, không lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng tài sản của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;</li> <li>- Thông báo kịp thời, đầy đủ, chính xác cho Công ty về việc người đại diện đó và người có liên quan của họ làm chủ hoặc có cổ phần, phần vốn góp chi phối tại các doanh nghiệp khác</li> </ul>	Theo thông tư 07
Điều 14	<p>Cách thức tăng vốn điều lệ của Công ty:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phát hành cổ phần để huy động vốn theo quy định của pháp luật;</li> <li>- Chuyển đổi trái phiếu chuyển đổi thành cổ phần;</li> </ul>	<p>Cách thức tăng vốn Điều lệ của Công ty:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phát hành cổ phần để huy động vốn theo quy định của pháp luật;</li> <li>- <b>Kết chuyển lợi nhuận để lại, các nguồn vốn hợp lệ khác theo quy định của pháp luật;</b></li> </ul>	Theo Thông tư 07

Điều khoản liên quan	Nguyên văn trong Điều lệ hiện tại	Dự thảo Điều lệ trình ĐHQĐCD ( <i>Những từ, ngữ in đậm là dự kiến bỏ sung, sửa đổi</i> )	Ghi chú
	<p>Nguyên văn trong Điều lệ hiện tại</p> <p>- Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức, phát hành cổ phiếu thường; phiếu thường</p>	<p>- Chuyển đổi trái phiếu chuyển đổi thành cổ phần;</p> <p>- Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức, phát hành cổ phiếu thường;</p> <p>- Chuyển nợ thành vốn góp theo thỏa thuận giữa công ty và chủ nợ.</p>	
Điều 15 khoản 1	<p>Không có mục sử dụng Công nghệ thông tin trong biểu quyết</p>	<p>Công ty có thể sử dụng rộng rãi công nghệ thông tin trong việc biểu quyết, bao gồm biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác để tạo điều kiện thuận lợi cho các cổ đông tham gia dự họp Đại hội đồng cổ đông</p>	Theo Luật Doanh nghiệp
Điểm b, khoản 3 Điều 15	<p>Chỉ có nhóm cổ đông sở hữu từ mười phần trăm (10%) trở lên tổng số cổ phần phổ thông được quyền xem xét và trích lục số biên bản họp và các nghị quyết của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa niên độ và hàng năm, các báo cáo của Ban Kiểm soát và yêu cầu Ban Kiểm soát và yêu cầu Ban Kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết</p>	<p><b>Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng</b> được quyền xem xét và trích lục số biên bản họp và các nghị quyết của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa niên độ và hàng năm, các báo cáo của Ban Kiểm soát và yêu cầu Ban Kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết. <b>Yêu cầu phải thể hiện bằng văn bản; phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần</b></p>	Theo Luật Doanh nghiệp

Điều khoản liên quan	Nguyên văn trong Điều lệ hiện tại	Dự thảo Điều lệ trình ĐHĐCĐ ( <i>Những từ, ngữ in đậm là dự kiến bổ sung, sửa đổi</i> ) của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra	Ghi chú
Khoản 3 Điều 16	Chấp hành quyết định của Đại hội đồng cổ đông	Chấp hành quyết định của Đại hội đồng cổ đông và <b>Quyết định của Hội đồng Quản trị.</b>	Theo Luật Doanh nghiệp
Điều 20, khoản e: Thẩm quyền của Đại Hội Đồng Cổ Đông	Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn <b>50%</b> tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty	Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn <b>35%</b> tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty	Theo Luật Doanh nghiệp
Điều 24, khoản 1: Điều kiện tiến hành họp Đại Hội Đồng Cổ Đông	1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất <b>sáu mươi lăm phần trăm (65%)</b> tổng số cổ phần có quyền biểu quyết 2.... Cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất <b>mười phần trăm (51%)</b> tổng số cổ phần có quyền biểu quyết	1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất <b>năm mươi một phần trăm (51%)</b> tổng số cổ phần có quyền biểu quyết 2.... Cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất <b>ba mươi ba phần trăm (33%)</b> tổng số cổ phần có quyền biểu quyết	Theo Luật Doanh Nghiệp
Điểm b, khoản 8 Điều 25 về trường hợp thay đổi địa điểm họp HĐQT	Không có	Các phương tiện thông tin tại địa điểm họp không báo đảm cho các cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết	Theo Luật Doanh Nghiệp

Điều khoản liên quan	Nguyên văn trong Điều lệ hiện tại	Dự thảo Điều lệ trình ĐHQĐCB ( <i>Những từ, ngữ in đậm là dự kiến bổ sung, sửa đổi</i> )	Ghi chú
Khoản 2 Điều 27 về thông qua quyết định của Đại Hội Đồng Cổ Đông	Quyết định của Đại Hội đồng cổ đông được thông qua tại cuộc họp khi được số cổ đông đại diện ít nhất sáu mươi lăm (65%) tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp chấp thuận. Đối với quyết định về loại cổ phần và số lượng cổ phần được quyền chào bán của từng loại; thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty; sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty; tổ chức lại, giải thể Công ty; đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 50% Công ty; đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong sổ kế toán của Công ty thì phải được số cổ đông đại diện ít nhất bảy mươi lăm phần trăm (75%) tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận	Quyết định của Đại Hội đồng cổ đông được thông qua tại cuộc họp khi được số cổ đông đại diện ít nhất năm mươi một (51%) tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp chấp thuận. Đối với quyết định về loại cổ phần và số lượng cổ phần được quyền chào bán của từng loại; thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty; sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty; tổ chức lại, giải thể Công ty; đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty thì phải được số cổ đông đại diện ít nhất sáu mươi lăm phần trăm (65%) tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận	Theo Luật Doanh Nghiệp
Khoản 6 Điều 27 về lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản	Không có	.... Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông....	Theo Luật Doanh Nghiệp
Khoản 7 Điều 27 về gửi nghị quyết đại hội đồng cổ đông	Không có	.... Trường hợp công ty có trang thông tin điện tử, việc gửi nghị quyết có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của công ty.	Theo Luật Doanh Nghiệp, Luật chứng khoán
Khoản 2 Điều 28 về Hiệu lực	Trường hợp quyết định đã được thông qua của Đại hội đồng cổ đông, nhóm cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị thành viên Hội đồng quản trị yêu cầu khởi kiện	Trường hợp quyết định đã được thông qua của Đại hội đồng cổ đông bị cổ đông, nhóm cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị yêu cầu khởi kiện hoặc trực tiếp khởi kiện thì quyết định này	

Điều khoản liên quan	Nguyên văn trong Điều lệ hiện tại	Dự thảo Điều lệ trình ĐHQĐCD ( <i>Những từ, ngữ in đậm là dự kiến bỏ sung, sửa đổi</i> )	Ghi chú
Quyết định của Đại Hội Đồng Cổ Đông	hoặc trực tiếp khởi kiện thì quyết định này vẫn tiếp tục được thi hành cho đến khi Tòa án hoặc Trọng tài có quyết định khác.	vẫn tiếp tục được thi hành cho đến khi Tòa án hoặc Trọng tài có quyết định khác, trừ trường hợp áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền	
Điểm h khoản 3 Điều 31 về thẩm quyền của Hội đồng quản trị	Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ; thông qua hợp đồng mua, bán, cho vay và hợp đồng khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất của Công ty...	Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ; thông qua hợp đồng mua, bán, cho vay và hợp đồng khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất của Công ty...	Theo Luật Doanh Nghiệp
Điểm j khoản 3 Điều 31 về thẩm quyền của Hội đồng quản trị	Bỏ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc; bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức đối với Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Giám đốc chi nhánh theo đề nghị của Tổng Giám đốc	<b>Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc; bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức đối với Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Giám đốc chi nhánh và các chức danh tương đương theo đề nghị của Tổng Giám đốc</b>	Theo Luật Doanh Nghiệp
Điều 32	Số thành viên Hội đồng quản trị từ 5 (năm) đến 11 (mười một) thành viên	Số thành viên Hội đồng quản trị từ 3 (ba) đến 11 (mười một) thành viên	Theo Luật Doanh Nghiệp
Khoản 2 Điều 36	Thành viên Hội đồng quản trị độc lập là thành viên không có quyền lợi sở hữu trực tiếp hoặc gián tiếp đối với Công ty; không là người quản lý, nhân viên hoặc các bên liên quan của Công ty.	Thành viên Hội đồng quản trị độc lập là thành viên không có quyền lợi sở hữu trực tiếp hoặc gián tiếp đối với Công ty; không là người quản lý, nhân viên hoặc các bên liên quan của Công ty và các tiêu chuẩn khác phù hợp với quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng	

Điều khoản liên quan	Nguyên văn trong Điều lệ hiện tại	Dự thảo Điều lệ trình ĐHQĐCB ( <i>Những từ, ngữ in đậm là dự kiến bổ sung, sửa đổi</i> )	Ghi chú
Khoản 3 Điều 36	Không có	Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải thông báo với Hội đồng quản trị về việc không còn đáp ứng đủ điều kiện theo quy định tại khoản 2 Điều này và đương nhiên không còn là thành viên độc lập Hội đồng quản trị kể từ ngày không đáp ứng đủ điều kiện. Hội đồng quản trị phải thông báo trường hợp thành viên độc lập Hội đồng quản trị không còn đáp ứng đủ điều kiện tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất hoặc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung hoặc thay thế thành viên độc lập Hội đồng quản trị đó trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày nhận được thông báo của thành viên độc lập Hội đồng quản trị có liên quan	
Điểm c, khoản 2 Điều 43 về Quyên của Ban Kiểm soát	Không có	Các nghị quyết và biên bản họp của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị phải được gửi đến cho các Kiểm soát viên cùng thời điểm và theo phương thức như đối với cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị	Theo Luật Doanh Nghiệp
Khoản 1 Điều 46 về tiêu chuẩn thành viên BKS	Từ 21 tuổi trở lên, có đủ năng lực hành vi dân sự....	Bổ ý “Từ 21 tuổi trở lên”	Theo Luật Doanh Nghiệp
Rà soát tất cả các điều khoản khác	Chưa phù hợp với quy định của Pháp luật hiện hành	Sửa đổi cho phù hợp với quy định của Pháp luật hiện hành	